TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG NINH** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 30/2017/QĐST-HNGĐ	*Quảng Ninh, ngày 04 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 25/2017/TLST/HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: Chị Đào Thị T;

Địa chỉ: Thôn T, xã N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Phạm Văn T;

Địa chỉ: Thôn T, xã V, huyện Q, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đào Thị T và anh Phạm Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Đào Thị T và anh Phạm Văn T thống nhất vợ chồng có 01 đứa con chung tên là Phạm Minh N, sinh ngày 04/6/2015, hiện đang sống cùng chị T. Hai bên thỏa thuận giao cháu Phạm Minh N cho chị Đào Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phạm Văn T tự nguyện đóng tiền nuôi con chung cùng chị T 500.000đ/tháng, kể từ tháng 7/2017 đến khi cháu N trưởng thành (đủ 18 tuổi). Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về chia tài sản và nợ chung: Hai bên thống nhất không có tài sản chung, không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật TTDS; khoản 5, 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đào Thị T và anh Phạm Văn T mỗi người phải nộp 75.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh T phải nộp 150.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ. Chị T thỏa thuận nộp thay án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng nuôi con theo định kỳ cho anh T. Số tiền án phí chị T phải nộp được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên lai số 0000986 ngày 26-4-2017.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Q.Ninh;
- UBND xã N;
- Chi cục THADS huyện Q.Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Nhàn